

Số: /BC-BQLKCN

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

Tiếp nhận công văn số 4844/VPUB-TCDNC ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc tổng hợp, báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng,

Ban Quản lý các khu công nghiệp báo cáo tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết theo thẩm quyền:**

- Cấp ủy Chi bộ và Ban Lãnh đạo tiếp tục tuyên truyền, thực hiện văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các văn bản mới ban hành. Chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Ban thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban Quản lý các khu công nghiệp đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện việc theo dõi thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, cụ thể:

+ Ngày 31/3/2020, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã ban hành kế hoạch số 239/KH-BQLKCN về việc kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

+ Ngày 06/01/2020, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã ban hành kế hoạch số 04/KH-BQLKCN về việc thực hiện công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt” theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Ngày 30/11/2020, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã ban hành kế hoạch số 901/KH-BQLKCN về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

+ Ngày 06/5/2021, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã ban hành Kế hoạch số 352/KH-BQLKCN về kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021.

+ Ngày 25/10/2021, Ban Quản lý các khu công nghiệp ban hành kế hoạch số 1093/KH-BQLKCN về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Rà soát các vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện các văn bản pháp luật trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng. Nghiên cứu, góp ý đối với các Dự thảo Văn bản pháp luật có liên quan của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng.

## **2. Việc đảm bảo các điều kiện thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

- Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng, giáo dục phẩm chất đạo đức lối sống cho công chức và người lao động cơ quan nhận thức sâu sắc, thiết thực về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Cử cán bộ tham dự các lớp tập huấn, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng khi có yêu cầu.

## **3. Việc tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

### **3.1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan**

*a) Việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan:*

- Các hoạt động của cơ quan trong thời gian qua đều được phổ biến cho toàn thể cán bộ-công chức; các quy định trong giải quyết công việc được công khai tại bộ phận "một cửa" và mạng internet của cơ quan.

Qua quá trình tổ chức thực hiện các nội dung nêu trên, toàn thể cán bộ-công chức nắm rõ các diễn biến hoạt động của cơ quan, hạn chế được việc cá nhân lợi dụng vị trí công tác gây khó khăn cho các đối tượng đến giao dịch. Các công dân và tổ chức đến cơ quan liên hệ công tác được giải quyết công việc nhanh, hướng dẫn rõ ràng về các thủ tục.

- Công tác cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép xây dựng, xác nhận hợp đồng thuê đất... công tác tiếp dân, được thực hiện công khai theo quy chế "một cửa", đúng thời gian quy định; cán bộ, công chức không có hiện tượng nhũng nhiễu, rườm rà, kéo dài thời gian khi giải quyết công việc.

- Việc quản lý sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước để mua sắm trang thiết bị, tài sản cố định được áp dụng theo quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, luôn tuân thủ theo quy định của Nhà nước, công tác xây dựng cơ bản được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý xây dựng cơ bản.

*b) Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:*

- Thực hiện nghiêm việc xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế làm việc của cơ quan và các quy định khác, trong thời gian qua các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được thực hiện góp phần tiết kiệm kinh phí hoạt động của cơ quan.

- Việc thực hiện các quy chế đã không thể xảy ra việc lợi dụng của công, sử dụng tài sản của cơ quan vào việc riêng. Trong thời gian qua tài sản được sử dụng đúng theo chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

*c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:*

- Cấp ủy Chi bộ và Ban Lãnh đạo luôn gương mẫu việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định cụ thể liên quan đến vấn đề tặng quà, nhận quà đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 30/10/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác kiểm tra, nắm tình hình việc tặng quà và nhận quà không đúng quy định trong dịp Tết Nguyên đán hàng năm. Đến thời điểm hiện tại chưa phát hiện công chức vi phạm các quy định về việc tặng quà, nhận quà.

*d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:*

Ban Quản lý các khu công nghiệp đã thực hiện kiện toàn bộ máy theo Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 về việc Phê duyệt Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

### **3.2. Việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan**

- Ban Quản lý các khu công nghiệp đã triển khai đến toàn thể cán bộ - công chức nội dung của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Hiện nay, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã thực hiện và giao nộp bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 cho Thanh tra tỉnh và đang triển khai cho các công chức thuộc đối tượng thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 theo quy định.

### **3.3. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị và phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán:**

Chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân hằng năm xây dựng chuyên đề kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo, thực hiện chấp hành pháp luật khi thi hành công vụ có nội dung về lãnh đạo thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

### **3.4. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng**

Đồng chí Bí thư Chi bộ, Trưởng ban tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung

ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc, đúng chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

Trong thời gian qua, Ban Quản lý các khu công nghiệp không để xảy ra hành vi tham nhũng nên không phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan.

## **II. NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ CHUNG VIỆC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG CỦA CƠ QUAN**

Cấp ủy Chi bộ và Ban Lãnh đạo đã tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, thực hiện tốt công tác phòng ngừa tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp, lấy ngăn ngừa làm chính nên trong thời gian qua chưa có vụ việc tham nhũng xảy ra; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đã có những chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả nhất định trên cả hai mặt phòng và chống; việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng gắn với công tác chống lãng phí, thực hành tiết kiệm.

- Thuận lợi:

+ Cấp ủy Chi bộ và Ban Lãnh đạo đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức và người lao động về công tác phòng, chống tham nhũng. Các phòng, ban trực thuộc đều triển khai thực hiện nghiêm túc, xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm.

+ Ý thức trách nhiệm của các phòng, ban, công chức và người lao động trong công tác công tác phòng, chống tham nhũng ngày càng nâng cao; công tác công tác phòng, chống tham nhũng được đưa vào chương trình công tác và kiểm điểm, đánh giá theo quy định; công tác phối hợp trong công tác phòng, chống tham nhũng giữa các phòng, ban; ý thức đấu tranh công tác phòng, chống tham nhũng của công chức và người lao động ngày càng nâng cao trong mọi hoạt động của cơ quan.

- Khó khăn, vướng mắc:

+ Công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi chỉ đạo, điều hành, nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị.

+ Hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, khó phát hiện.

+ Do định mức và biên chế của cơ quan có hạn, nên công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng là kiêm nhiệm.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Tăng cường biên chế, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và có chính sách ưu đãi đặc thù đối với các cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống tham nhũng.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề, tập huấn nâng cao trình độ, nghiệp vụ cho đội ngũ làm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong đảng, chính quyền.

- Trong lĩnh vực xây dựng quy hoạch, kế hoạch phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cần phải có quy định cụ thể, rõ ràng nhất là về các quy hoạch, kế hoạch liên quan đến đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tránh việc tùy tiện sửa đổi, bổ sung, nhằm phục vụ lợi ích cá nhân hoặc lợi ích nhóm để tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là báo cáo tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ban Quản lý các khu công nghiệp./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT,KT

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Huỳnh Ngọc Sơn**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BQLKCN ngày /11/2021  
của Ban Quản lý các khu công nghiệp)

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021
<b>I</b>	<b>Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng</b>		
<b>a)</b>	<b>Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>		
1	Các hình thức công khai thường được thực hiện	Cuộc họp	Cuộc họp
2	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch	0	0
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch	0	0
4	Số cuộc họp báo và số lần cung cấp thông tin cho báo chí	0	0
5	Số lần cung cấp thông tin theo yêu cầu	0	0
6	Số lần thực hiện trách nhiệm giải trình	0	0
<b>b)</b>	<b>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</b>		
1	Việc công khai các văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc họp	Cuộc họp
2	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	0	0
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	0	0
4	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn bị xử lý và hình thức xử lý	0	0
<b>c)</b>	<b>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</b>		
1	Số người vi phạm quy tắc ứng xử bị xử lý và hình thức xử lý	0	0
2	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng bị xử lý và hình thức xử lý	0	0
3	Số người vi phạm quy định về kiểm soát	0	0

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021
	xung đột lợi ích bị xử lý và hình thức xử lý		
<b>d)</b>	<b><i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i></b>		
1	Số lượng công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác	0	0
2	Số người chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác	2	0
3	Số người thực tế đã chuyển đổi vị trí công tác	2	0
<b>II</b>	<b>Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</b>		
1	Số lượt người được tuyên truyền về nghị định 130/2020/NĐCP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị	18	18
2	Việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập:		
	<i>Số lượng công khai tại cuộc họp</i>	0	0
	<i>Số lượng công khai bằng hình thức niêm yết</i>	14	Đang triển khai thực hiện
3	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	14	11
4	Số người bị xử lý kỷ luật về nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm	0	0
<b>III</b>	<b>Công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị và phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán</b>		
1	Kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị:		
	<i>Số cuộc kiểm tra</i>	0	0
	<i>Số cuộc tự kiểm tra</i>	0	0
	<i>Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra</i>	0	0
	<i>Số người có hành vi tham nhũng được</i>	0	0

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2021
	<i>phát hiện qua công tác tự kiểm tra</i>		
2	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát:		
	Số cuộc giám sát	0	0
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động giám sát	0	0
3	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động thanh tra:		
	<i>Số cuộc thanh tra</i>	0	0
	<i>Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra</i>	0	0
4	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động kiểm toán:		
	<i>Số cuộc kiểm toán</i>	0	0
	<i>Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động kiểm toán</i>	0	0
<b>IV</b>	<b>Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>		
1	Số người vi phạm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị	0	0
<b>V</b>	<b>Việc xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng</b>		
1	Số vụ việc tham nhũng bị phát hiện	0	0
	Số người có hành vi tham nhũng bị xử lý	0	0
2	Số tài sản bị thất thoát do hành vi tham nhũng và số tài sản thu hồi được	0	0